

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC – TUẦN 13
MÔN NGỮ VĂN – KHỐI 11

NỘI DUNG	
Tên bài học/ Chủ đề - Khối Lớp	- Văn bản: CHÍ PHÈO
Hoạt động 1: <i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu</i>	1. Tài liệu tham khảo: <ul style="list-style-type: none">- SGK Ngữ Văn 11 – tập một (bản chuẩn)<ul style="list-style-type: none">• Văn bản: CHÍ PHÈO- Nội dung kiến thức cần ghi nhớ ở Phụ lục 1 2. Yêu cầu <ul style="list-style-type: none">- Học sinh ghi chép đầy đủ Phụ lục 1 vào vở.- Xử lý các thông tin trong SGK (Kết quả cần đạt; Tìm hiểu chung; Chi tiết trọng tâm trong văn bản; Từ khó; Trả lời phần hướng dẫn học bài; Ghi nhớ sau mỗi bài học)- Trong quá trình đọc, học, tiếp cận kiến thức Học sinh có thắc mắc (nếu có) thì điền vào “Phiếu tổng hợp thắc mắc” (Phụ lục 2 – đính kèm) và liên hệ với GVBM để giải đáp thắc mắc.
Hoạt động 2: <i>Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học</i>	Hoàn thành bài tập được giao hoặc “Phiếu học tập” (Phụ lục 3 – đính kèm). Sau đó, chụp và nộp lại cho GV.

PHỤ LỤC 1

CHÍ PHÈO

I. Tác giả Nam Cao

VÀI NÉT VỀ TIỂU SỬ VÀ CON NGƯỜI

1. Tiểu sử

- ❖ Nam Cao (1917- 1951) tên thật là Trần Hữu Tri, sinh trong một gia đình nông dân ở vùng chiêm trũng nghèo làng Đại Hoàng, tổng Cao Đà, huyện Nam Sang, phủ Lí Nhân, tỉnh Hà Nam
- ❖ Học hết bậc thành chung, Nam Cao vào Sài Gòn kiếm sống và bắt đầu sáng tác. Sau hơn ba năm, vì ốm đau, ông trở về quê rồi dạy học ở Hà Nội, sống cuộc đời “giáo khổ trường tư”
- ❖ Nam Cao tham gia nhóm văn hóa cứu quốc ở Hà Nội (1943), khởi nghĩa 8/1945 ở phủ Lí Nhân, làm công tác báo chí tuyên truyền ở chiến khu (Việt Bắc mùa thu 1947), tham gia chiến dịch Biên giới (1950).
- ❖ 11/1951, trên đường vào công tác ở vùng địch hậu Liên khu III, ông bị giặc Pháp phục kích và sát hại.

2. Con người

- ❖ Nam Cao là người bề ngoài có vẻ lạnh lùng, vụng về, ít nói nhưng đời sống nội tâm phong phú, sôi sục.
- ❖ Nam Cao là người trí thức “trung thực vô ngần”, luôn nghiêm khắc đấu tranh với chính mình để thoát khỏi lối sống tầm thường, nhỏ nhen, khao khát vươn tới cuộc sống đẹp.
- ❖ Nam Cao là người có tấm lòng đôn hậu, chan chứa yêu thương, gắn bó sâu nặng với quê hương và những người nông dân nghèo khổ.
- ❖ Năm 1996, Nam Cao đã được Nhà nước tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật.

SỰ NGHIỆP VĂN HỌC

1. Quan điểm nghệ thuật

- ❖ Nghệ thuật vị nhân sinh. Văn học phải gắn bó với đời sống của nhân dân lao động.
- ❖ Một tác phẩm có giá trị phải chứa đựng nội dung nhân đạo cao cả.

❖ Nghề văn phải là nghề sáng tạo. Nhà văn phải có lương tâm nghề nghiệp.

2. Các đề tài chính

a. Giai đoạn trước Cách mạng tháng Tám

❖ Người trí thức nghèo

❖ Nội dung chính: miêu tả sâu sắc tấn bi kịch tinh thần của những người trí thức nghèo trong XH cũ

❖ Giá trị: phê phán xã hội phi nhân đạo đã tàn phá âm hồn con người đồng thời thể hiện niềm khao khát một cuộc sống có ích, thực sự có ý nghĩa.

❖ Tác phẩm: *Trăng sáng, Đời thừa, Mua nhà*

❖ Người nông dân nghèo

❖ Nội dung chính: tập trung khắc họa tình cảnh và số phận những người nông dân nghèo bị đẩy vào đường cùng, bị chà đạp tàn nhẫn, đặc biệt là bị tha hóa, lưu manh hoá.

❖ Giá trị: kết án xã hội tàn bạo đã hủy diệt nhân tính của những người nông dân hiền lành đồng thời khẳng định nhân phẩm và bản chất lương thiện của họ.

❖ Tác phẩm: *Lão Hạc, Chí Phèo, Dì Hảo*

b. Giai đoạn sau Cách mạng tháng Tám

❖ Nam Cao là cây bút tiêu biểu của văn học giai đoạn kháng chiến chống Pháp (1945-1954).

❖ Tác phẩm: *Nhật kí Ở rừng, Đôi mắt, Chuyện biên giới*

3. Phong cách nghệ thuật

❖ Nam Cao thường viết về cái nhỏ nhặt, xoàng xĩnh, tầm thường trong đời sống hằng ngày, từ đó đặt ra những vấn đề có ý nghĩa xã hội to lớn, những triết lí sâu sắc về con người, cuộc sống và nghệ thuật.

❖ Nam Cao luôn có hứng thú khám phá “con người trong con người”, có biệt tài diễn tả, phân tích tâm lí nhân vật.

❖ Nam Cao sử dụng thủ pháp độc thoại và độc thoại nội tâm.

❖ Giọng điệu buồn thương, chua chát, lạnh lùng mà đầy thương cảm, đằm thắm yêu thương.

VĂN BẢN CHÍ PHÈO

1. **Nhan đề:** Truyện ngắn *Chí Phèo* nguyên có tên là *Cái lò gạch cũ*; khi in thành sách lần đầu (1941), nhà xuất bản tự ý đổi tên là *Đôi lứa xứng đôi*. Đến năm 1946, khi in lại trong tập *Luống cày*, tác giả đặt lại tên là *Chí Phèo*.

2. **Tóm tắt**

Chí phèo là một đứa trẻ mồ côi, được người dân làng Vũ Đại nhặt về từ cái lò gạch cũ bỏ không và nuôi nấng. Năm 20 tuổi Chí Phèo là canh điền cho nhà lí Kiến. Do ghen tức với anh Chí khỏe mạnh thường xuyên được bà ba gọi lên bóp chân, bá Kiến đã tìm cách đẩy Chí đi tù. Trở về làng Vũ Đại sau mấy năm ở tù, Chí thay đổi hoàn toàn cả nhân hình lẫn nhân tính trở thành thằng lưu manh. Sau lần thứ hai đến rạch mặt, ăn vạ nhà bá Kiến, Chí Phèo đã bị lão “tiên chỉ làng Vũ Đại” cáo già, nham hiểm lừa gạt, lợi dụng, biến thành tay sai đắc lực. Chí Phèo trượt dài trên con đường lưu manh, gây bao nhiêu tội ác để rồi trở thành “quỷ dữ” trong mắt người dân làng Vũ Đại. Một đêm trăng sáng, như mọi khi, Chí Phèo lại say và sau khi uống rượu với Tụ Lãng, hấn ngật ngưỡng trở về túp lều của mình ở vườn chuối bên sông. Tại đây, Chí Phèo đã gặp Thị Nở- người đàn bà xấu “ma chê quỷ hờn” đang ngủ dưới gốc chuối. Sau đêm gặp Thị Nở, nhất là sau trận ốm, Chí Phèo đã thức tỉnh và hấn đã xúc động, khát khao hoàn lương khi Thị Nở mang nồi cháo hành đến. Bị Thị Nở cự tuyệt, Chí Phèo đau đớn, thất vọng và trong cơn phẫn uất, hấn đến nhà bá Kiến đòi lương thiện rồi đâm chết lão cường hào ác bá này trước khi tự sát.

ĐOC- HIỂU VĂN BẢN

1. **Hình tượng nhân vật Chí Phèo**

a. **Sự xuất hiện độc đáo của hình tượng Chí Phèo**

Nam Cao đã mở đầu truyện bằng hình ảnh Chí Phèo say rượu, vừa đi vừa chửi (trời → đời cả làng Vũ Đại → cha đứa nào không chửi nhau với hấn → đứa chết mẹ nào đẻ ra thân hấn) nhưng không có người nghe chửi và cũng không có ai chửi lại (trời có của riêng nhà nào → đời là tất cả nhưng chẳng là ai → không ai lên tiếng → không ai ra điều → nhưng mà biết đứa nào đã đẻ ra Chí Phèo) chỉ có mấy tiếng chó đáp lại

❖ **Cách mở đầu truyện độc đáo** tạo được ấn tượng trong bạn đọc về nhân vật chính:

✓ Bắt đầu bằng một hình ảnh quen thuộc, ấn tượng trong đời sống hiện tại của Chí để rồi sau đó đưa bạn đọc trở về với những năm tháng quá khứ của nhân vật như một lời giải thích.

✓ Kết hợp điều luyện, sinh động các dạng thức ngôn ngữ nghệ thuật (ngôn ngữ tác giả, ngôn ngữ kể chuyện, ngôn ngữ nhân vật), cách trần thuật linh hoạt (điểm nhìn tác giả, điểm nhìn nhân vật), dựng chân dung nhân vật.

❖ Ý nghĩa tiếng chửi của Chí Phèo:

✓ Là phản ứng của một con người đang đau đớn, bất mãn với đời

✓ Chí Phèo đang cô độc. Đối với Chí chửi bới là con đường để giao tiếp với cộng đồng.

→ Tiếng chửi kia chính là tiếng nói đau thương của một con người ý thức được bị kịch đời mình: sống giữa cuộc đời mà bị tước quyền làm người.

b. Quá trình tha hóa của Chí Phèo

❖ **Từ người nông dân hiền lành, lương thiện trở thành thằng lưu manh**

❖ Trước khi đi tù, Chí là người nông dân nghèo khổ, lương thiện:

✓ Chí nguyên là một đứa trẻ mồ côi, được người dân làng Vũ Đại đem về nuôi. Năm 20 tuổi, Chí là anh canh điền khỏe mạnh và *hiền lành như đất*

✓ Chí từng có một ước mơ giản dị và lương thiện: *một gia đình nho nhỏ. Chồng cuốc mướn, cày thuê... mua dăm ba sào ruộng làm.* (SGK/149)

✓ Chí là người biết tự trọng: thấy nhục khi vợ ba bá Kiến sai làm những *việc không chính đáng*

❖ Trở về làng sau 7, 8 năm ở nhà tù thực dân, Chí trở thành Chí Phèo:

✓ Nhân hình: Chí mang dáng hình của một thằng lưu manh *cái đầu trọc lóc, cái răng cạo trắng hớn... một ông tướng cầm chùy.* (SGK/146)

✓ Nhân tính: Chí hung hăng, liều lĩnh *say khướt, hấn xách một cái vỏ chai đến cổng nhà bá Kiến gọi tên tục ra mà chửi*, đánh nhau với lí Cường, vạch mặt, ăn vạ, la làng

❖ **Từ thằng lưu manh trở thành “con quỷ dữ của làng Vũ Đại”**

Sau lần thứ hai đến ăn vạ nhà bá Kiến, Chí Phèo bị tên cường hào ác bá này lừa gạt, lợi dụng và biến thành tay sai đắc lực cho lão. Kể từ đó, Chí Phèo triền miên trong những cơn say và trở thành “con quỷ dữ” trong con mắt và suy nghĩ của người dân làng Vũ Đại:

❖ *Hấn đã phá bao nhiêu cơ nghiệp...bao nhiêu người dân lương thiện* (SGK/147)

❖ Cái mặt của Chí không còn phải là mặt người, nó là mặt của một con vật lạ... cái mặt vàng vàng mà muốn xam màu gio; nó vắng dục, vắng ngang, không thứ tự biết bao nhiêu là sọc.

→ Qua Chí Phèo, Nam Cao đã khẳng định một sự thật đau đớn ở làng quê Việt Nam trước Cách mạng: hiện tượng người nông dân lương thiện bị chà đạp về tinh thần và thể xác, bị xã hội phi nhân tính cướp đi cả hình hài lẫn tính người → **Giá trị hiện thực sâu sắc**

c. Quá trình hồi sinh của Chí Phèo (Diễn biến tâm lí và hành động của Chí Phèo kể từ sau khi gặp Thị Nở)

❁ Từ tỉnh rượu đến tỉnh ngộ

❖ Tỉnh rượu: Từ khi mãn hạn tù trở về, đây là lần đầu tiên C/Phèo hết say, hoàn toàn tỉnh táo.

✓ Lần đầu tiên hẳn nhận thức về cái không gian của mình- căn lều ở đây người ta thấy chiều lúc xế trưa và gặp đêm khi bên ngoài vẫn sáng.

✓ Lắng nghe những âm thanh hằng ngày của sự sống *Tiếng chim hót ngoài kia...mái chèo đuổi cá (SGK/149)* và cảm thấy vui vẻ quá

✓ Hình dung, phán đoán cảnh một người đàn bà hỏi một người đàn bà khác đi bán vải ở Nam Định về, lòng Chí *bâng khuâng*, Chí tự nhận thức được tâm trạng chính mình, thấy *lòng mơ hồ buồn*.

❖ Tỉnh ngộ: Khi tỉnh táo, Chí Phèo đã nhận thức, nhìn lại cuộc đời mình cả trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

✓ Quá khứ: Chí *nao nao buồn* nhớ về những ngày *rất xa xôi*, nhớ về một thời hẳn đã từng mơ ước *có một gia đình nho nhỏ*.

✓ Hiện tại: thật đáng buồn bởi *hắn thấy hắn già mà vẫn còn cô độc*, *hắn đã tới cái dốc bên kia của đời và cơ thể thì đã hư hỏng nhiều*

✓ Tương lai: còn đáng buồn hơn- bởi *hắn đã trông thấy trước* quá nhiều điều bất hạnh: *tuổi già, đói rét và ốm đau*, nhất là *sự cô độc*

→ Sự trở về của khả năng nhận thức ngoại giới và nhận thức chính mình cùng những tình cảm, cảm xúc rất con người, Chí đang thức tỉnh và bắt đầu hồi sinh để trở về kiếp người.

❁ Từ ngạc nhiên, xúc động tới khát khao hoàn lương và mong ước hạnh phúc.

❖ Thị Nở mang *một nồi cháo hành còn nóng nguyên* vào làm Chí Phèo hết sức ngạc nhiên rồi xúc động mắt hình như uơn uớt. Hành động chăm sóc đầy tình cảm yêu thương của Thị Nở khiến Chí Phèo ăn năn, thấy lòng thành trẻ con.

❖ Từ xúc động, ăn năn, hồi tỉnh, Chí mong muốn trở lại làm người, làm một người dân lương thiện ở làng Vũ Đại: *Trời ơi! Hẳn thêm lương thiện...những người lương thiện.* (SGK/150)

❖ Cùng với mong ước cháy bỏng được làm người lương thiện, chí khao khát hạnh phúc và một mái ấm gia đình: *Giá cứ thế này mãi thì thích nhỉ? Hay là mình sang đây ở với tớ một mình cho vui.*

→ Nam Cao khẳng định sức sống bất diệt của thiên lương. Lương thiện, khát khao hạnh phúc là bản tính tự nhiên, tốt đẹp và mạnh mẽ của con người, không thể lực nào hủy diệt → Giá trị nhân đạo sâu sắc

d. Bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người của Chí Phèo (Diễn biến tâm lí và hành động của Chí Phèo kể từ sau khi bị Thị Nở từ chối)

❁ Thất vọng và đau đớn

❖ Khi thị Nở giận dữ *trút vào mặt hẳn tất cả lời bà cô*, Chí Phèo ngạc nhiên, thất vọng hẳn ngán người, không nói gì nhưng chưa tuyệt vọng bởi *hắn lại như hít thấy hơi cháo hành*.

❖ Khi thị Nở ra về Chí Phèo *đuổi theo thị, nắm lấy tay thị* như một nỗ lực cuối cùng để níu giữ một chỗ dựa tinh thần, một niềm hi vọng về con đường hoàn lương của đời hắn.

→ Chứng tỏ Chí Phèo khao khát tình yêu, khao khát hạnh phúc, khao khát với cuộc sống lương thiện biết chừng nào.

❖ Thị Nở *gạt ra, lại giúi thêm cho hắn một cái* như tỏ rõ sự cự tuyệt, Chí Phèo thực sự đau đớn, thất vọng. Chí Phèo uống rượu nhưng *càng uống lại càng tỉnh ra. Tỉnh ra, chao ôi, buồn!* *Hắn cứ thoang thoang thấy hơi cháo hành. Hắn ôm mặt khóc rưng rức.*

→ Men rượu và hương vị cháo hành, lưu manh và lương thiện đang đấu tranh mạnh mẽ, quyết liệt trong Chí, chúng giằng xé tâm can anh. Chí khóc cho chính mình, cho sự bất hạnh và sự đau khổ cùng cực của cuộc đời mình- cuộc đời của một con người sinh ra làm người nhưng lại không được làm người.

❁ Phẫn uất và tuyệt vọng

❖ Trong cơn vật vã, đau đớn, Chí Phèo xách dao ra đi, miệng lảm nhảm *Tao phải đâm chết nó!*. Nhưng Chí Phèo *quên rẽ vào nhà thị Nở*. Hắn đến nhà bá Kiến, *trợn mắt, chỉ vào mặt lão và đòi làm người lương thiện*.

❖ Những câu nói, câu hỏi liên tiếp, dồn dập của Chí Phèo đối với bá Kiến: *Ai cho tao lương thiện?...cái này! Biết không!* (SGK/154) cho thấy Chí Phèo đang rơi tình thế tuyệt vọng, cùng đường, không lối thoát

→ Hành động đâm chết bá Kiến và tự sát là hệ quả tất yếu của sự khủng hoảng và bế tắc, của cơn phẫn uất đang dâng trào tới đỉnh điểm trong tâm hồn Chí, của sự hồi sinh, nhận ra cảnh ngộ oái oăm, trớ trêu của cuộc đời Chí.

1. Nhân vật bá Kiến

Bá Kiến vừa mang bản chất chung của giai cấp địa chủ cường hào vừa có những nét riêng biệt sinh động không giống bất cứ nhân vật địa chủ nào trong văn học đương thời: nham hiểm, xảo quyệt, bỉ ổi, đê tiện, dâm ô vô độ nhưng có chất hùng
→ ghi nhận trình độ xây dựng nhân vật điển hình bậc thầy của Nam Cao với tư cách là nhà văn hiện thực xuất sắc.

2. Giá trị tác phẩm

❖ Cái chết của Chí Phèo có ý nghĩa tố cáo mạnh mẽ xã hội thực dân nửa phong kiến không những đẩy một người nông dân lương thiện vào con đường bán rẫy hóa, lưu manh hóa mà còn đẩy họ vào chỗ chết.

❖ Qua tác phẩm Nam Cao đã thể hiện tư tưởng nhân đạo sâu sắc, mới mẻ: phát hiện, miêu tả những phẩm chất tốt đẹp của người nông dân ngay cả khi tưởng như họ đã bị xã hội thực dân nửa phong kiến tàn ác biến thành thú dữ.

3. Đặc sắc nghệ thuật

❖ Xây dựng thành công nhân vật điển hình, miêu tả và phân tích tâm lí nhân vật tinh tế.

❖ Nghệ thuật kể chuyện linh hoạt, tự nhiên, ngôn ngữ sống động, giọng điệu phong phú có sự đan xen lẫn nhau.

❖ Cốt truyện hấp dẫn, tình tiết đầy kịch tính, luôn biến hóa bất ngờ.

III. TỔNG KẾT

Ghi nhớ SGK/156

PHỤ LỤC 2
PHIẾU TỔNG HỢP CÂU HỎI – THẮC MẮC CỦA HỌC SINH
TRONG QUÁ TRÌNH TỰ HỌC – TUẦN 11

Trường THPT Nguyễn Tất Thành

Lớp: 11A...

Họ và tên học sinh:.....STT:.....

Bài	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
1	- Mục: • Phần:	1/ 2/ 3/
2		
3		

